

Số: 13 /HD-LĐLĐ

Bến Tre, ngày 01 tháng 6 năm 2016

HƯỚNG DẪN
Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động
Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở năm 2016

Căn cứ Hướng dẫn 1932/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Căn cứ Chương trình công tác trọng tâm năm 2016 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn nội dung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, chấm điểm, phân hạng năm 2016 cụ thể như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

I. Mục đích yêu cầu

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; khắc phục tính hình thức trong công tác chỉ đạo hoạt động Công đoàn cơ sở; làm cơ sở cho việc bình xét thi đua khen thưởng đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Nội dung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cần thực hiện phương châm “Hướng về cơ sở và người lao động”, trong đó cần tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của LĐLĐ tỉnh và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3. Việc đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải đảm bảo thiết thực, tránh hình thức.

II. Đối tượng đánh giá.

1. Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo quy định tại chương IV Điều lệ CĐ Việt Nam và Hướng dẫn thi hành Điều lệ CĐ Việt Nam, bao gồm:

a. Liên đoàn Lao động huyện, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Liên đoàn Lao động huyện);

b. Công đoàn Các khu công nghiệp;

c. Công đoàn ngành địa phương.

2. Những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở mới thành lập hoặc được chia tách sáp nhập, hợp nhất có thời gian hoạt động chưa đủ 12 tháng thì không thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại.

III. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại.

1. Tập trung đánh giá những nhiệm vụ trọng tâm của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, trên cơ sở xây dựng các tiêu chí đánh giá theo kết quả thực tế thực hiện nhiệm vụ.

2. Việc đánh giá, xếp loại phải đảm bảo tính khách quan, đánh giá đúng chất lượng hoạt động của từng loại hình Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở với điều kiện bám sát các tiêu chí được quy định tại hướng dẫn này.

3. Việc đánh giá, xếp loại do Công đoàn cấp trên quyết định, trên cơ sở bảng tự đánh giá, xếp loại của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

4. Những Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại mà không thực hiện việc đánh giá, xếp loại thì xếp loại yếu mà không phải xem xét, thẩm định.

5. Gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc đánh giá, xếp loại. Chỉ xem xét khen thưởng đối với những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu và đạt các tiêu chí cộng điểm theo hướng dẫn này.

Chương II

NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. ĐỐI VỚI LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN, THÀNH PHỐ.

1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS hoạt động. (40 điểm)

1.1. Hướng dẫn, hỗ trợ 100% công đoàn cơ sở (CĐCS) trong các đơn vị, DN xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) với những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và thực hiện có hiệu quả TULĐTT, cử cán bộ dự tập huấn việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể. Phối hợp tổ chức Hội thi về tìm hiểu Luật BHXH, BHYT, BHTN cho CNLĐ trong các doanh nghiệp (3 điểm)

1.2. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; tổ chức hội nghị cán bộ, công chức hoặc hội nghị người lao động đúng thời gian qui định; tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Tổ chức đối thoại giữa chủ DN và người lao động theo Nghị định 60-NĐ/CP của Chính phủ ở các doanh nghiệp 3 tháng 1 lần, ngoài ra đối thoại theo yêu cầu có lưu biên bản từng cuộc đối thoại (3 điểm)

1.3. Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những DN, thuộc phạm vi, đối tượng phát triển đoàn viên, chưa thành lập tổ chức CĐCS khi được người lao động ở đó yêu cầu, theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn. Thành lập mới CĐCS ngoài nhà nước tại các huyện, thành phố có 20 lao động trở lên cho tất cả các loại hình doanh nghiệp có đủ điều kiện theo quy định, phát triển đoàn viên theo số liệu đã đăng ký. (có kế hoạch cụ thể từ đầu năm gửi về Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh). (3 điểm)

1.4. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động. Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua "Xanh - sạch - đẹp" trong các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp. **(3 điểm)**

1.5. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên và của CĐCS. Tổ chức đợt thi đua chào mừng thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020 và chương trình hành động của CĐ các cấp. **(3 điểm)**

1.6. Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động gia nhập, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh; thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên. **(3 điểm)**

- Xây dựng CĐCS vững mạnh theo các loại hình như sau: (1 điểm)

+ Xã, phường, thị trấn 90% trở lên.

+ Cơ quan: hành chính sự nghiệp; doanh nghiệp nhà nước 90% trở lên.

+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước 70% trở lên.

+ Đề ra giải pháp, hiệu quả trong chỉ đạo phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, nhằm giữ vững danh hiệu công đoàn cấp trên vững mạnh xuất sắc (có báo cáo giải pháp ở 6 tháng đầu năm bằng văn bản).

- Tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong BCH, BTV, nhất là vai trò điều hành của Thường trực Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Mở sổ họp cơ quan hàng tháng riêng mỗi lần họp cơ quan phải đánh giá trách nhiệm từng đồng chí cán bộ chuyên trách (nếu không đánh giá cán bộ hàng tháng cuối năm cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ thì trách nhiệm đó thuộc về Chủ tịch). (1 điểm)

- Chủ động tham mưu sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các ngành liên quan, tổ chức tốt và có hiệu quả phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn của huyện, thành phố, các Công đoàn ngành bằng văn bản cụ thể; Có kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết nửa nhiệm kỳ đúng thời gian quy định, (1 điểm)

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn theo quy định. **(21 điểm)** cụ thể như sau:

1.7.1. Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính Công đoàn. **(3 điểm)**

Lập phiếu thu, phiếu chi đúng mẫu đầy đủ chữ ký, họ tên, đóng dấu theo quy định; chứng từ gốc thanh toán đầy đủ, đúng quy định tài chính; Lập các sổ, biểu mẫu theo dõi: 2 sổ Quỹ tiền mặt (kế toán riêng, thủ quỹ riêng); Sổ tiền gửi kho bạc, ngân hàng; Bảng đối chiếu tiền gửi kho bạc, ngân hàng; Biên bản kiểm quỹ tiền mặt thực tế hàng tháng; Bảng báo cáo công khai tài chính hàng tháng; Sổ theo dõi tài sản cố định, máy móc thiết bị; Sổ theo dõi các quỹ vận động; Sổ theo dõi chi tiết quyết toán CĐCS trực thuộc; Sổ tổng hợp đối chiếu thu 2% KPCĐ của CĐCS và các sổ khác trên chương trình phần mềm tài chính Công đoàn. Đề án khoán chi, Quy chế thu chi của cơ quan công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Quy chế thu chi CĐCS trực thuộc.

1.7.2. Thực hiện thu kinh phí Công đoàn, đoàn phí Công đoàn: (4 điểm)

- Đối với thu kinh phí công đoàn:

+ Các đơn vị hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu phải thu đúng, đủ, kịp thời hàng tháng theo kỳ chuyển lương của đơn vị.

+ Các đơn vị doanh nghiệp có tổ chức công đoàn phải thu đúng, đủ theo quy định của Chính phủ, Tổng Liên đoàn. Thu kịp thời hàng tháng hoặc hàng quý (quý sau phải thu kinh phí công đoàn của quý trước).

- Đối với đoàn phí công đoàn:

+ Phải hướng dẫn CĐCS thu đoàn phí công đoàn đúng, đủ và kịp thời hàng tháng theo Hướng dẫn số 258/HD-TLĐ ngày 7/3/2014 của Tổng Liên đoàn quy định.

+ Thu đầy đủ nghĩa vụ nộp 40% đoàn phí công đoàn của CĐCS theo quý hoặc kỳ quyết toán đối với CĐCS doanh nghiệp, theo kỳ cấp kinh phí đối với CĐCS hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu.

- 100% doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức Công đoàn đóng đủ 2% kinh phí Công đoàn.

- 50% DN ngoài nhà nước chưa có tổ chức công đoàn đủ điều kiện thành lập CĐCS đóng 2% kinh phí công đoàn. (Thực hiện chỉ tiêu theo Nghị quyết số 05/NQ-LĐLĐ ngày 14/6/2014 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa IX)

1.7.3. Tổng hợp báo cáo dự toán, quyết toán, cấp kinh phí hoạt động: (3 điểm)

- Đối với CĐCS trực thuộc: Thực hiện duyệt dự toán, quyết toán của CĐCS theo thời gian đơn vị đã thông báo cho CĐCS. Thực hiện cấp kinh phí cho CĐCS kịp thời theo số liệu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã chuyển đóng 2% kinh phí công đoàn.

- Đối với cơ quan Công đoàn chuyên trách: Thực hiện lập tổng hợp dự toán, quyết toán của CĐCS trực thuộc, của cơ quan đầy đủ, kịp thời theo thời gian LĐLĐ tỉnh thông báo. Báo cáo đối chiếu kết quả thực hiện so với dự toán.

- Đối với đơn vị doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn: Doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện, thành phố do LĐLĐ huyện, thành phố trực tiếp phối hợp với Chi Cục thuế địa phương và các Phòng ban liên quan để thu kinh phí công đoàn theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn. Có báo cáo kết quả thực hiện cụ thể trong năm.

1.7.4. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính công đoàn lên CĐ cấp trên. (9 điểm)

- Có xây dựng kế hoạch thu tài chính công đoàn và đạt kế hoạch thu từ 70% trở lên của các đơn vị chưa có Công đoàn cơ sở. (3 điểm)

- Có 100% CĐCS HCSN, 85%-90% Công đoàn cơ sở khu vực SXKD và nghiệp đoàn trực thuộc có báo cáo dự toán, quyết toán tài chính Công đoàn. (3 điểm)

- Đẩy mạnh công tác phối hợp về thu 2% kinh phí công đoàn trong doanh nghiệp theo Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ; đảm bảo tăng thu 05% so với kinh phí công đoàn năm trước. Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính Công đoàn. (3 điểm)

1.7.5. Thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ tài chính Công đoàn: (3 điểm)

- Tổ chức lớp tập huấn hoặc có văn bản hướng dẫn cụ thể về nghiệp vụ tài chính Công đoàn cho CĐCS.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tài chính CĐCS trực thuộc thường xuyên hoặc định kỳ: có kế hoạch, biên bản kiểm tra giám sát cụ thể. Có thể phối hợp UBKT cùng cấp để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát tài chính CĐCS.

2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác. (30 điểm)

2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác quý, năm có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc. (3 điểm)

2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. (3 điểm)

2.3. Có 90% trở lên số CĐCS các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc khu vực nhà nước và 70% trở lên số CĐCS ở khu vực ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh”. (3 điểm)

2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng số cán bộ Công đoàn thuộc phạm vi quản lý. (3 điểm)

2.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của tổ chức Công đoàn và quy chế phối hợp với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác. (2 điểm)

2.6. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình công tác kiểm tra Công đoàn. (3 điểm)

- Thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của BCH, chỉ đạo của Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đối với công tác kiểm tra Công đoàn. (1 điểm)

- Kết quả kiểm tra cùng cấp và cấp dưới được UBKT LĐLĐ tỉnh đánh giá có chất lượng.(1 điểm)

- Thực hiện tốt các chủ trương, chỉ đạo của UBKT LĐLĐ tỉnh.(1 điểm)

Kết quả xếp loại UBKT như sau:

- + Xuất sắc.
- + Tốt.
- + Khá.
- + Trung bình.

2.7. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do tổ chức Công đoàn phát động trong cơ quan, đơn vị, DN thuộc phạm vi quản lý. (3 điểm)

- Tích cực hưởng ứng tốt Chỉ thị số 16/CT-TU về việc phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” nhân kỷ niệm 56 năm ngày Bến Tre Đồng Khởi, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trọng đại của đất nước bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả và đăng ký về LĐLĐ tỉnh ngay từ đầu năm (tháng 3/2015) gồm các nội dung sau:

- + Phân việc cụ thể do Công đoàn đảm nhận; (1 điểm)
- + Sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp (0,5 điểm)
- + Đề tài nghiên cứu khoa học. (0,5 điểm)
- Đăng ký các danh hiệu thi đua tập thể và cá nhân về LĐLĐ tỉnh đúng thời gian tháng 3/2015 (thi đua chính quyền và Công đoàn). (0.5 điểm)
- + Tập thể lao động tiên tiến.
- + Tập thể lao động xuất sắc.
- + Chiến sĩ thi đua các cấp.
- + Lao động tiên tiến.
- + CĐCS vững mạnh xuất sắc.
- + Cán bộ Công đoàn xuất sắc.
- + CĐV xuất sắc.
- Có nhiều hoạt động hiệu quả hưởng ứng Tháng công nhân theo kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh (0.5 điểm)

2.8. Tổ chức tư vấn pháp luật cho người lao động về các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, khi được người lao động ở đó yêu cầu có số liệu chứng minh có mở sổ theo dõi tư vấn (3 điểm)

2.9. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động. Phối hợp khảo sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động nữ tại các doanh nghiệp trên địa bàn; có đề xuất, kiến nghị với các cấp có chính sách quan tâm đối với lao động nữ. (3 điểm)

- Vận động CNVCLĐ đóng góp ủng hộ quỹ “Mái ấm Công đoàn”, chăm lo hỗ trợ xây dựng nhà ở cho CNVCLĐ đang gặp khó khăn về nhà ở theo tiêu chí mới.

- Vận động CNVCLĐ tích cực ủng hộ các hoạt động xã hội như: quỹ “Ngày vì người nghèo”; quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; trợ cấp CBCC, VC bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh khó khăn;

- Thực hiện tốt các cuộc vận động khác do Đảng, Nhà nước, Công đoàn phát động như hoạt động nhân đạo, kết nghĩa, về nguồn, hướng về biển đảo....

2.10. Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. (3 điểm)

- Tổ chức triển khai học tập đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Công đoàn cho đoàn viên, CNVCLĐ (từ cấp Trung ương cho đến cùng cấp).

+ Đạt 98% trở lên đối với đơn vị HCSN và doanh nghiệp nhà nước.

+ Đạt 90% trở lên đối với DN ngoài Nhà nước có tổ chức Công đoàn.

- Có kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” theo Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị với chuyên đề năm 2015. Có kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và chương trình hành động của cấp mình.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho CNVCLĐ với các hình thức phù hợp, hiệu quả như:

- Tổ chức thực hiện tốt các hình thức tuyên truyền nhân “*Tháng công nhân*” năm 2016 và các hoạt động chào mừng kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2016) theo kế hoạch của LĐLĐ tỉnh.

3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động. (20 điểm)

3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa LĐLĐ huyện với chính quyền đồng cấp. (4 điểm)

3.2. Có 100% DN Nhà nước, 100% số doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có TULĐTT có ít nhất 3 nội dung có lợi hơn cho người lao động. (4 điểm)

3.3. Có 100% đơn vị HCSN tổ chức xong Hội nghị CBCC trong quý I/2016, 100% doanh nghiệp nhà nước và 100% trở lên số công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn có tổ chức Công đoàn tổ chức hội nghị người lao động trong tháng 5/2016, đúng quy trình và nội dung hướng dẫn; báo cáo về LĐLĐ tỉnh đúng thời gian (cơ quan, đơn vị ngày 30/3, doanh nghiệp ngày 30/6). (4 điểm)

3.4. Phối hợp với chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước đồng cấp tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động đối với các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý. (4 điểm)

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động nhằm thực hiện vai trò đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, ít nhất 30%/ tổng số doanh nghiệp.

3.5. Phối hợp với chính quyền và các tổ chức CT-XH đồng cấp triển khai tới người lao động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội do chính quyền đồng cấp, hoặc các tổ chức khác phát động. (2 điểm).

3.6. Phối hợp các ngành chức năng giải quyết nợ BHXH, BHYT, BHTN tại các doanh nghiệp nợ số tiền lớn, thời gian kéo dài (kéo giảm 50% so với hiện tại). (2 điểm)

4. Các tiêu chí cộng điểm: (10 điểm)

4.1. Có đề tài, đề án, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức chỉ đạo CĐCS. **(1 điểm)**

4.2. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở. **(1 điểm)**

4.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động ở nơi chưa thành lập tổ chức CĐCS khi được người lao động ở đó yêu cầu. **(1 điểm)**

4.4. Tự tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Công đoàn đối với cán bộ Công đoàn từ cơ sở trở lên. **(1 điểm)**

4.5. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính công đoàn từ 10% trở lên. **(1 điểm)**

4.6. Có 100% đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, hội nghị người lao động đúng thời gian theo kế hoạch. **(1 điểm)**

4.7. Có 100% doanh nghiệp có CĐCS ký TULĐTT, trong đó có trên 50% TULĐTT đạt yêu cầu về chất lượng theo tiêu chí đánh giá chất lượng TULĐTT của Tổng Liên đoàn. **(1 điểm)**

4.8. Tự tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật cho người lao động. **(1 điểm)**

4.9. Có 90% CĐCS ngoài quốc doanh cử cán bộ dự tập huấn nội dung việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể về những điều có lợi hơn cho công nhân lao động. **(1 điểm)**

4.10. Cộng (1 điểm) cho nội dung mới ngoài các nội dung trên.

II. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CÁC KHU CÔNG NGHIỆP.

1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS hoạt động. (30 điểm)

1.1. Hướng dẫn, hỗ trợ 90% Công đoàn cơ sở (CĐCS) trong các đơn vị, DN xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) với những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và thực hiện có hiệu quả TULĐTT. **(3 điểm)**

1.2. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; tổ chức hội nghị người lao động; tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Tổ chức đối thoại giữa chủ doanh nghiệp, đại diện người lao động và người lao động theo Nghị định 60-NĐ/CP của Chính Phủ ở các doanh nghiệp 3 tháng đối thoại 1 lần, hoặc đối thoại theo yêu cầu. **(3 điểm)**

1.3. Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những DN, thuộc phạm vi, đối tượng phát triển đoàn viên, chưa thành lập tổ chức CĐCS khi được người lao động ở đó yêu cầu, theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam. **(3 điểm)**

Thành lập mới CĐCS ngoài nhà nước có 20 lao động trở lên cho tất cả các loại hình DN có đủ điều kiện theo quy định, phát triển đoàn viên theo số liệu đăng ký là công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X của tổ chức Công đoàn tỉnh. (có kế hoạch cụ thể từ đầu năm gửi về Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh).

1.4. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động. Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Xanh - sạch - đẹp” trong các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp. **(3 điểm)**

1.5. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Công đoàn cấp trên và của CĐCS. **(3 điểm)**

1.6. Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động gia nhập, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh; thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên. **(3 điểm)**

- Xây dựng CĐCS vững mạnh theo các loại hình như sau:

+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước: 70% trở lên.

- Đề ra giải pháp, hiệu quả trong chỉ đạo phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn, nhằm giữ vững danh hiệu Công đoàn cấp trên vững mạnh xuất sắc *(có báo cáo giải pháp ở 6 tháng đầu năm bằng văn bản)*.

- Tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong BCH, BTV, nhất là vai trò điều hành của Thường trực Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Mở sổ họp cơ quan hàng tháng riêng mỗi lần họp cơ quan phải đánh giá trách nhiệm từng đồng chí cán bộ chuyên trách *(nếu không đánh giá cán bộ hàng tháng cuối năm cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ thì trách nhiệm đó thuộc về Chủ tịch)*.

- Chủ động tham mưu sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các ngành liên quan, tổ chức tốt và có hiệu quả phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn của Công đoàn ngành.

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn theo quy định. **(12 điểm)**

1.7.1. Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính công đoàn (3 điểm)

- Lập phiếu thu, phiếu chi đúng mẫu ký đủ chữ ký ghi rõ họ tên đóng dấu theo quy định.

- Chứng từ gốc thanh toán đầy đủ, đúng quy định tài chính.

- Lập các sổ, biểu mẫu theo dõi: hai sổ Quỹ tiền mặt (kế toán riêng, thủ quỹ riêng); Sổ tiền gửi kho bạc, ngân hàng (nếu có); Bảng đối chiếu tiền gửi kho bạc, ngân hàng (nếu có); Biên bản kiểm quỹ tiền mặt thực tế hàng tháng; Bảng báo cáo công khai tài chính hàng tháng; Sổ theo dõi tài sản cố định, máy móc thiết bị; Sổ theo dõi các quỹ vận động; Sổ theo dõi chi tiết quyết toán CĐCS trực thuộc; Sổ tổng hợp đối chiếu thu 2% kinh phí công đoàn của CĐCS và các sổ khác trên chương trình phần mềm tài chính công đoàn. Để án khoán chi hành chính, Quy chế thu chi cơ quan Công đoàn cấp trên cơ sở; Quy chế thu chi CĐCS trực thuộc.

1.7.2. Thực hiện thu kinh phí Công đoàn, đoàn phí Công đoàn (4 điểm)

- Đối với đơn vị doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn: Thu kinh phí công đoàn đúng, đủ theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn; thu kịp thời hàng tháng hoặc quý (quý sau phải thu kinh phí công đoàn của quý trước; CĐCS thu đoàn phí công đoàn đúng, đủ theo quy định của Tổng Liên đoàn kịp thời hàng tháng) nộp nghĩa vụ 40% đoàn phí công đoàn về công đoàn cấp trên theo quý hoặc kỳ quyết toán.

- 100% doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức Công đoàn đóng đủ 2% kinh phí công đoàn.

1.7.3. Thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ tài chính công đoàn:(2 điểm)

- Tổ chức lớp tập huấn hoặc có văn bản hướng dẫn cụ thể về nghiệp vụ tài chính Công đoàn cho CĐCS.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tài chính CĐCS trực thuộc thường xuyên hoặc định kỳ: có kế hoạch, biên bản kiểm tra giám sát cụ thể. Có thể phối hợp UBKT cùng cấp để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát tài chính CĐCS.

1.7.4. Tổng hợp báo cáo dự toán, quyết toán, cấp kinh phí hoạt động (3 điểm)

- Đối với CĐCS trực thuộc: Thực hiện duyệt dự toán, quyết toán của CĐCS theo thời gian đơn vị đã thông báo cho CĐCS. Thực hiện cấp kinh phí cho CĐCS kịp thời theo số liệu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã chuyển đóng 2% kinh phí công đoàn.

- Đối với cơ quan Công đoàn chuyên trách: Thực hiện lập tổng hợp dự toán, quyết toán của CĐCS trực thuộc, của cơ quan đầy đủ, kịp thời theo thời gian LĐLĐ tỉnh thông báo. Báo cáo kết quả thực hiện so với dự toán.

- Đối với đơn vị doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn trong khu công nghiệp phối hợp với Ban quản lý các Khu công nghiệp và các đơn vị có liên quan để thu kinh phí công đoàn theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn.

2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác. (40 điểm)

2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc. (3 điểm)

2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. (3 điểm)

2.3. Có 70% trở lên số CĐCS ở khu vực ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh”. (3 điểm)

2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng số cán bộ Công đoàn thuộc phạm vi quản lý. (3 điểm)

2.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của tổ chức Công đoàn và quy chế phối hợp với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác. (2 điểm)

2.6. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình hoạt động của ủy ban kiểm tra Công đoàn. (3 điểm)

- Thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của BCH, chỉ đạo của Ban Thường vụ Công đoàn Các Khu Công nghiệp đối với công tác kiểm tra Công đoàn.(1 điểm)

- Kết quả kiểm tra cùng cấp và cấp dưới được UBKT LĐLĐ tỉnh đánh giá có chất lượng.(1 điểm)

- Thực hiện tốt các chủ trương, chỉ đạo của UBKT LĐLĐ tỉnh. (1 điểm)

Kết quả xếp loại UBKT như sau:

+ Xuất sắc.

+ Tốt.

+ Khá.

+ Trung bình.

2.7. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên CĐ cấp trên. (3 điểm)

2.8. Có xây dựng kế hoạch thu tài chính công đoàn và đạt kế hoạch thu từ 80% trở lên của các đơn vị chưa có tổ chức Công đoàn cơ sở. (3 điểm)

2.9. Có 100% Công đoàn cơ sở trực thuộc có báo cáo dự toán, quyết toán tài chính công đoàn. (3 điểm)

2.10. Đẩy mạnh công tác phối hợp về thu 2% kinh phí công đoàn trong doanh nghiệp theo Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ; đảm bảo tăng thu 05% so với kinh phí công đoàn năm 2015 Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính Công đoàn. (3 điểm)

2.11. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do tổ chức Công đoàn phát động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.(3 điểm)

- Tích cực hưởng ứng tốt Chỉ thị số 16/CT-TU về việc phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới” nhân kỷ niệm 56 năm ngày Bến Tre Đồng Khởi lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trọng đại của đất nước, Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả và đăng ký về LĐLĐ tỉnh ngay từ đầu năm (tháng 3/2016) gồm các nội dung sau:

+ Phần việc cụ thể do Công đoàn đảm nhận;(1 điểm)

+ Sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp. (0,5 điểm)

+ Đề tài nghiên cứu khoa học.(0.5 điểm)

- Đăng ký các danh hiệu thi đua tập thể và cá nhân về LĐLĐ tỉnh đúng thời gian tháng 3/2015 (thi đua chính quyền và Công đoàn). (0,5điểm).

+ Tập thể lao động tiên tiến.

- + Tập thể lao động xuất sắc.
- + Chiến sĩ thi đua các cấp.
- + Lao động tiên tiến.
- + CĐCS vững mạnh xuất sắc.
- + Cán bộ CĐ xuất sắc.
- + CDV xuất sắc.

- Có nhiều hoạt động hiệu quả hưởng ứng Tháng công nhân theo kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh *(0.5 điểm)*

2.12. Tổ chức tư vấn pháp luật cho người lao động về các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, khi được người lao động ở đó yêu cầu. *(2 điểm)*

2.13. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động. *(3 điểm)*

Tập trung thực hiện tốt và có hiệu quả chương trình an sinh xã hội:

- Vận động CNVCLĐ đóng góp ủng hộ quỹ “Mái ấm Công đoàn”, chăm lo hỗ trợ xây dựng nhà ở cho CNVCLĐ đang gặp khó khăn về nhà ở theo tiêu chí mới.

- Vận động CNVCLĐ tích cực ủng hộ các hoạt động xã hội như:

+ Quỹ “Ngày vì người nghèo”.

+ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”.

+ Trợ cấp CBCC, VC bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động khác do Đảng, Nhà nước, Công đoàn phát động như hoạt động nhân đạo, kết nghĩa, về nguồn...

2.14. Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. *(3 điểm)*

- Tổ chức đợt thi đua chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Có kế hoạch tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X (khi có kế hoạch chỉ đạo cấp ủy cùng cấp); Có kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” theo Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị với chuyên đề năm 2016.

- Tổ chức Hội thao CNVCLĐ cấp trên cơ sở và tham gia hội thao cấp tỉnh năm 2016.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho CNVCLĐ với các hình thức phù hợp, hiệu quả.

- Có kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động “*Tháng công nhân*” năm 2016 và các hoạt động chào mừng kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2016) theo kế hoạch của LĐLĐ tỉnh.

3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động. (20 điểm)

3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa CĐ các khu công nghiệp với Ban quản lý các khu công nghiệp. **(2 điểm)**

3.2. Có 100% doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có TULĐTT. **(5 điểm)**

3.3. Có 90% trở lên số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn tổ chức hội nghị người lao động trong tháng 5/2015, đúng quy trình và nội dung hướng dẫn; báo cáo về LDLĐ tỉnh đúng thời gian (chậm nhất vào ngày 30/6). **(5 điểm)**

3.4. Phối hợp các ngành chức năng tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động đối với các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý và giải quyết nợ BHXH, BHYT, BHTN tại các doanh nghiệp nợ số tiền lớn, thời gian kéo dài (kéo giảm 50% so với hiện tại). **(3 điểm)**

3.5. Công đoàn Các Khu Công nghiệp xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động nhằm thực hiện vai trò đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, ít nhất 1 lần/năm/1 doanh nghiệp. 50%/ tổng số DN có tổ chức Công đoàn và (có kế hoạch kiểm tra chế độ chính sách đối với lao động nữ) có đề xuất, kiến nghị với các cấp có chính sách quan tâm đối với lao động nữ. **(2 điểm)**.

3.6. Phối hợp tổ chức Hội thi cấp tỉnh về tìm hiểu Luật BHXH, BHYT, BHTN cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp. **(3 điểm)**

4. Các tiêu chí cộng điểm: 10 điểm

4.1. Có đề tài, đề án, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được công nhận về đổi mới nội dung, phương thức chỉ đạo CĐCS. **(1 điểm)**

4.2. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở. **(1 điểm)**

4.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động ở nơi chưa thành lập tổ chức CĐCS khi được người lao động ở đó yêu cầu. **(1 điểm)**

4.4. Tự tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Công đoàn đối với cán bộ Công đoàn từ cơ sở trở lên. **(1 điểm)**

4.5. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính công đoàn từ 10% trở lên. **(1 điểm)**

4.6. Có 100% đơn vị doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động đúng thời gian theo kế hoạch. **(1 điểm)**

4.7. Có 100% DN ký TULĐTT (có trên 70% TULĐTT đạt yêu cầu về chất lượng theo tiêu chí đánh giá chất lượng TULĐTT của Tổng Liên đoàn. **(1 điểm)**

4.8. Tự tổ chức tư vấn pháp luật cho người lao động. **(1 điểm)**

4.9. Có 100% CĐCS cử cán bộ dự tập huấn nội dung việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể về những điều có lợi hơn cho công nhân lao động. **(1 điểm)**

4.10. Cộng (1 điểm) cho nội dung mới ngoài các nội dung trên.

III. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG.

1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS hoạt động. (30 điểm)

1.1. Hướng dẫn, hỗ trợ 100% CĐCS trong các đơn vị, DN xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) với những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và thực hiện có hiệu quả TULĐTT. (đối với những ngành không có đối tượng phải ký TULĐTT thì thay vào ký kết thi đua) **(3 điểm)**

1.2. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; tổ chức hội nghị cán bộ, công chức hoặc hội nghị người lao động; tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Các CDN có đối tượng doanh nghiệp thì tổ chức đối thoại giữa chủ DN, đại diện người lao động và người lao động theo Nghị định 60-NĐ/CP của Chính phủ ở các doanh nghiệp 3 tháng đối thoại 1 lần, hoặc đối thoại theo yêu cầu. CĐCS HCSN có kế hoạch hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân **(3 điểm)**

1.3. Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những doanh nghiệp, thuộc phạm vi, đối tượng phát triển đoàn viên, chưa thành lập tổ chức CĐCS khi được người lao động ở đó yêu cầu, theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.

Thành lập mới CĐCS ngoài nhà nước tại các DN thuộc ngành quản lý có đủ điều kiện theo quy định, phát triển đoàn viên đạt 98% trở lên. **(3 điểm)**

1.4. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động. Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Xanh - sạch - đẹp” trong các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp. **(3 điểm)**

1.5. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Công đoàn cấp trên và của CĐCS. **(3 điểm)**

1.6. Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động gia nhập, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh; thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên đúng mẫu. **(3 điểm).**

- Xây dựng CĐCS vững mạnh đạt 90% trở lên. (0,5 điểm)

- Đề ra giải pháp, hiệu quả trong chỉ đạo phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn, nhằm giữ vững danh hiệu Công đoàn cấp trên vững mạnh xuất sắc (có báo cáo giải pháp ở 6 tháng đầu năm bằng văn bản). (1 điểm)

- Tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong BCH, BTV, nhất là vai trò điều hành của Thường trực Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Mở sổ họp cơ quan hàng tháng riêng mỗi lần họp cơ quan phải đánh giá trách nhiệm từng đồng chí cán bộ chuyên trách (nếu không đánh giá cán bộ hàng tháng cuối năm cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ thì trách nhiệm đó thuộc về Chủ tịch). (0,5 điểm)

- Chủ động tham mưu sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các ngành liên quan, tổ chức tốt và có hiệu quả phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn của các Công đoàn ngành. (0,5 điểm)

- Có kế hoạch chỉ đạo sơ kết nửa nhiệm kỳ đúng thời gian quy định, lưu báo cáo sơ kết của CĐCS. (0,5 điểm)

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn theo quy định. (12 điểm)

1.7.1. Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính công đoàn: (3 điểm)

- Lập phiếu thu, phiếu chi theo đúng mẫu quy định, ký ghi rõ họ tên và đóng dấu đầy đủ.

- Chứng từ gốc thanh toán đầy đủ, đúng quy định tài chính.

- Lập các sổ, biểu mẫu theo dõi: 2 sổ Quỹ tiền mặt (kế toán riêng, thủ quỹ riêng); Sổ tiền gửi kho bạc, ngân hàng; Bảng đối chiếu tiền gửi kho bạc, ngân hàng; Biên bản kiểm quỹ tiền mặt thực tế hàng tháng; Bảng báo cáo công khai tài chính hàng tháng; Sổ theo dõi tài sản cố định, máy móc thiết bị; Sổ theo dõi các quỹ vận động; Sổ theo dõi chi tiết quyết toán CĐCS trực thuộc; Sổ tổng hợp đối chiếu thu 2% KPCĐ của CĐCS và các sổ khác trên chương trình phần mềm tài chính công đoàn. Quy chế thu chi cơ quan Công đoàn cấp trên cơ sở; Đề án khoán chi, Quy chế thu chi CĐCS trực thuộc. (3 điểm)

1.7.2. Thực hiện thu kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn: (4 điểm)

- Đối với thu kinh phí công đoàn:

+ Các đơn vị hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu phải thu đúng, đủ, kịp thời hàng tháng theo kỳ chuyển lương của đơn vị.

+ Các đơn vị doanh nghiệp có tổ chức công đoàn phải thu đúng, đủ theo quy định của Chính phủ, Tổng Liên đoàn. Thu kịp thời hàng tháng hoặc hàng quý (quý sau phải thu kinh phí công đoàn của quý trước).

- Đối với đoàn phí công đoàn:

+ Phải hướng dẫn CĐCS thu đoàn phí công đoàn đúng, đủ và kịp thời hàng tháng theo Hướng dẫn số 258/HD-TLĐ ngày 7/3/2014 của Tổng Liên đoàn quy định.

+ Thu đầy đủ nghĩa vụ nộp 40% đoàn phí công đoàn của CĐCS theo quý hoặc kỳ quyết toán đối với CĐCS doanh nghiệp, theo kỳ cấp kinh phí đối với CĐCS hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu.

- 100% doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức Công đoàn đóng đủ 2% kinh phí Công đoàn.

1.7.3. Thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ tài chính Công đoàn: (2 điểm)

- Tổ chức lớp tập huấn hoặc có văn bản hướng dẫn cụ thể về nghiệp vụ tài chính Công đoàn cho CĐCS.

